

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHO TRẺ LÀM QUEN VỚI MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI Ở SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

DƯƠNG THỊ DUYÊN

Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc

Nhận bài ngày 06/01/2026. Sửa chữa xong 26/02/2026. Duyệt đăng 23/03/2026.

## **Abstract**

*This article analyzes the theoretical and practical foundations of the competency of Early Childhood Education students in organizing activities that help preschool children become familiar with the social environment. Based on clarifying the concept and structure of this competency, the article highlights the role of such activities in developing children's cognition, language, socio-emotional development, and life skills. The analysis of the current situation at Tay Bac University shows that students have acquired basic knowledge of organizing educational activities for children; however, certain limitations remain in identifying objectives, designing content, and selecting appropriate methods for organizing activities. On that basis, the article proposes several measures to develop this competency, including strengthening theoretical knowledge, promoting practical training and teaching practice, applying active teaching methods, and enhancing the connection between university training and practical Early Childhood Education. These measures contribute to improving students' professional competencies and the quality of Early Childhood Education teacher training.*

**Keywords:** Activity organization competency, competency, Early Childhood Education, Early Childhood Education teacher training, social environment, students.

## **1. Đặt vấn đề**

Trong giáo dục mầm non (GDMN), việc giúp trẻ làm quen với môi trường xung quanh, đặc biệt là môi trường xã hội giữ vai trò quan trọng trong quá trình hình thành nhận thức, thái độ và hành vi xã hội ban đầu của trẻ. Thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp, trẻ không chỉ hiểu biết về con người, nghề nghiệp, gia đình và cộng đồng mà còn hình thành các kỹ năng giao tiếp, ứng xử và tham gia đời sống xã hội [4]. Theo Chương trình GDMN của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung làm quen với môi trường xung quanh giúp trẻ khám phá thế giới tự nhiên và xã hội, từ đó phát triển năng lực nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng sống [1]. Tuy nhiên, hiệu quả của các hoạt động này phụ thuộc lớn vào năng lực tổ chức hoạt động của giáo viên mầm non, bao gồm năng lực thiết kế kế hoạch, lựa chọn phương pháp, sử dụng phương tiện và tổ chức các hình thức giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện của trẻ [2].

Đối với sinh viên (SV) ngành GDMN, việc hình thành và phát triển năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội là yêu cầu quan trọng trong đào tạo giáo viên. Thực tiễn cho thấy nhiều SV còn gặp khó khăn trong việc thiết kế hoạt động, lựa chọn phương pháp phù hợp và vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ. Từ thực tiễn đó, bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của việc phát triển năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội ở SV ngành GDMN, đồng thời đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao năng lực này cho SV Trường Đại học Tây Bắc.

Email: duongthiduyen@utb.edu.vn

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Khái niệm năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội**

Năng lực được hiểu là sự kết hợp giữa kiến thức, kỹ năng và thái độ trong những điều kiện cụ thể [7] cho phép cá nhân thực hiện hiệu quả một hoạt động trong những điều kiện cụ thể. Theo Weinert (2001), năng lực không chỉ thể hiện ở việc nắm vững tri thức mà còn ở khả năng vận dụng tri thức đó vào thực tiễn để giải quyết các nhiệm vụ đặt ra. Quan niệm này nhấn mạnh tính tổng hợp và khả năng vận dụng của cá nhân trong quá trình thực hiện hoạt động [8]. Trong lĩnh vực GDMN, năng lực tổ chức hoạt động giáo dục được xem là một năng lực nghề nghiệp quan trọng của giáo viên. Theo Nguyễn Ánh Tuyết (2014), năng lực này thể hiện ở khả năng của giáo viên trong việc thiết kế, triển khai và điều chỉnh các hoạt động giáo dục phù hợp với mục tiêu và đặc điểm phát triển của trẻ, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện về nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và kỹ năng của trẻ [6]. Từ các quan niệm trên có thể hiểu rằng, năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội của SV ngành GDMN là khả năng vận dụng hệ thống kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm và thái độ nghề nghiệp để thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động giáo dục giúp trẻ nhận biết và khám phá những yếu tố của môi trường xã hội như gia đình, nhà trường, nghề nghiệp, cộng đồng và các mối quan hệ xã hội xung quanh. Năng lực này được hình thành và phát triển thông qua quá trình học tập lý luận, thực hành sư phạm và trải nghiệm nghề nghiệp của SV. Trong đó, SV cần biết cách lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non, đồng thời vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động nhằm tạo điều kiện cho trẻ tích cực tham gia vào quá trình khám phá môi trường xã hội.

Xét về cấu trúc, năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội của SV ngành GDMN bao gồm một số thành tố cơ bản. Trước hết là năng lực xác định mục tiêu hoạt động giáo dục phù hợp với yêu cầu của chương trình và đặc điểm của trẻ. Bên cạnh đó là năng lực thiết kế nội dung và kế hoạch tổ chức hoạt động; năng lực lựa chọn và sử dụng các phương pháp, phương tiện giáo dục; năng lực tổ chức, điều khiển hoạt động của trẻ trong quá trình học tập và trải nghiệm; đồng thời là năng lực đánh giá kết quả hoạt động nhằm điều chỉnh quá trình giáo dục cho phù hợp và hiệu quả hơn.

### **2.2. Vai trò của hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội**

Hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội là một nội dung quan trọng trong Chương trình GDMN, góp phần giúp trẻ bước đầu nhận biết và hiểu biết về thế giới xã hội xung quanh. Thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp, trẻ được tiếp xúc với những yếu tố gần gũi của đời sống như gia đình, trường học, nghề nghiệp của người lớn, các mối quan hệ xã hội và các quy tắc ứng xử trong cộng đồng. Từ đó, trẻ hình thành những biểu tượng ban đầu về con người, về các mối quan hệ xã hội và về vị trí của bản thân trong cộng đồng. Những biểu tượng này đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển nhận thức xã hội và hình thành nhân cách ban đầu của trẻ.

Theo Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân (2008), hoạt động làm quen với môi trường xã hội giúp trẻ mở rộng hiểu biết về những môi trường sống cơ bản như gia đình, nhà trường và cộng đồng [3]. Trẻ được tìm hiểu về các thành viên trong gia đình, các nghề nghiệp trong xã hội, những hoạt động diễn ra trong đời sống hằng ngày cũng như các phong tục, tập quán của cộng đồng. Nhờ đó, trẻ dần nhận thức được vai trò của mỗi cá nhân trong xã hội và hiểu được mối quan hệ giữa con người với con người trong đời sống xã hội. Bên cạnh việc mở rộng hiểu biết, các hoạt động làm quen với môi trường xã hội còn góp phần phát triển khả năng giao tiếp và hợp tác của trẻ. Khi tham gia các hoạt động học tập, vui chơi hoặc trải nghiệm liên quan đến đời sống xã hội, trẻ có cơ hội trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn bè và giáo viên, đồng thời học cách lắng nghe, hợp tác và cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. Những trải nghiệm này giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng làm việc nhóm và hình thành các hành vi xã hội tích cực. Một vai trò quan trọng khác của hoạt động làm quen với môi trường xã hội là góp phần hình thành ở trẻ những thái độ và tình cảm tích cực đối với con người và cộng đồng. Thông qua việc tìm hiểu về gia đình, thầy cô, bạn bè và những người lao động trong xã hội, trẻ dần hình thành tình cảm yêu thương, tôn trọng và biết ơn

đối với những người xung quanh. Đồng thời, trẻ cũng được giáo dục về những chuẩn mực hành vi và các giá trị đạo đức cơ bản như lễ phép, chia sẻ, giúp đỡ người khác và tuân thủ các quy định trong đời sống tập thể. Ngoài ra, hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội còn góp phần phát triển nhiều lĩnh vực khác trong quá trình GDMN. Khi tham gia các hoạt động tìm hiểu và khám phá xã hội, trẻ được mở rộng vốn từ, phát triển khả năng diễn đạt ngôn ngữ và nâng cao năng lực nhận thức thông qua quan sát, so sánh, phân loại và giải thích các hiện tượng xã hội. Đồng thời, các hoạt động này cũng tạo điều kiện để trẻ phát triển cảm xúc, tình cảm xã hội và hình thành những kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác và kỹ năng giải quyết tình huống trong đời sống hằng ngày. Như vậy, hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội không chỉ giúp trẻ nhận thức về thế giới xã hội xung quanh mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển toàn diện các mặt nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và kỹ năng sống của trẻ. Do đó, việc tổ chức các hoạt động này trong GDMN cần được thực hiện một cách khoa học, phù hợp với đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ và gắn với các tình huống thực tiễn trong đời sống hằng ngày. Đồng thời, giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp nhằm tạo điều kiện cho trẻ được tham gia tích cực vào quá trình khám phá và trải nghiệm môi trường xã hội.

### **2.3. Thực trạng năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội của sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Tây Bắc**

Trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non hiện nay, SV được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về giáo dục học, tâm lý học trẻ em và các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ. Thông qua các học phần chuyên ngành, đặc biệt là học phần liên quan đến lí luận và phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, SV bước đầu được tiếp cận với mục đích, nhiệm vụ, nội dung và các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục giúp trẻ khám phá thế giới tự nhiên và xã hội. Đồng thời, SV cũng được tham gia các hoạt động thực hành, tập giảng và thực tập sư phạm tại các cơ sở GDMN, qua đó từng bước hình thành kỹ năng nghề nghiệp cần thiết cho công việc của giáo viên mầm non. Thực tiễn đào tạo tại Trường Đại học Tây Bắc cho thấy phần lớn SV ngành GDMN đã có những hiểu biết nhất định về việc tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội. SV có thể xác định được một số nội dung cơ bản của hoạt động, bước đầu biết xây dựng kế hoạch hoạt động và thiết kế giáo án theo yêu cầu của chương trình GDMN. Ngoài ra, trong quá trình học tập và thực hành, SV cũng được rèn luyện kỹ năng sử dụng một số phương tiện dạy học và bước đầu biết vận dụng các phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm của trẻ mầm non. Tuy nhiên, qua quan sát quá trình thực hành và tập giảng của SV cho thấy năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội vẫn còn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Trước hết, việc xác định mục tiêu hoạt động của SV đôi khi chưa thật sự rõ ràng và cụ thể. Một số SV còn lúng túng trong việc xác định mục tiêu giáo dục phù hợp với nội dung bài học và đặc điểm phát triển của trẻ, dẫn đến việc tổ chức hoạt động chưa thật sự tập trung vào mục tiêu phát triển nhận thức và kỹ năng xã hội cho trẻ. Bên cạnh đó, nội dung hoạt động do SV thiết kế còn tương đối đơn giản và chưa thật sự phong phú. Nhiều kế hoạch hoạt động vẫn chủ yếu tập trung vào việc cung cấp thông tin cho trẻ mà chưa chú trọng tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá và tham gia tích cực vào các hoạt động học tập. Điều này làm hạn chế khả năng phát huy tính tích cực và chủ động của trẻ trong quá trình tìm hiểu môi trường xã hội. Ngoài ra, việc lựa chọn và vận dụng các phương pháp, phương tiện giáo dục của SV cũng chưa thật sự linh hoạt. Trong quá trình tổ chức hoạt động, một số SV còn thiên về phương pháp thuyết trình hoặc hỏi - đáp đơn giản, trong khi việc kết hợp các phương pháp trực quan, trải nghiệm và hoạt động thực hành của trẻ chưa được khai thác hiệu quả. Đồng thời, việc sử dụng đồ dùng, học liệu và phương tiện hỗ trợ hoạt động giáo dục đôi khi còn hạn chế, chưa tạo được sự hấp dẫn và kích thích hứng thú học tập của trẻ. Một hạn chế khác được nhận thấy là kỹ năng tổ chức và điều khiển hoạt động của trẻ trong quá trình học tập còn chưa thành thạo. Một số SV gặp khó khăn trong việc tạo tình huống học tập, duy trì sự chú ý của trẻ và xử lý các tình huống sư phạm phát sinh trong quá trình tổ chức hoạt động. Điều này phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động giáo dục cũng như khả năng tham gia tích cực của trẻ.

Những hạn chế trên cho thấy mặc dù SV đã được trang bị những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục, song năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội vẫn cần tiếp tục được rèn luyện và phát triển trong quá trình đào tạo. Vì vậy, tăng cường các hoạt động thực hành, tập giảng cũng như đổi mới phương pháp đào tạo nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp cho SV là yêu cầu cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non hiện nay.

#### **2.4. Một số biện pháp phát triển năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội**

##### **2.4.1. Tăng cường trang bị kiến thức lý luận về giáo dục môi trường xã hội cho trẻ**

- *Mục đích của biện pháp:* Biện pháp này giúp SV nắm vững kiến thức lý luận về giáo dục môi trường xã hội cho trẻ, làm cơ sở để thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp.

- *Nội dung của biện pháp:* Trước hết, cần trang bị cho SV hệ thống kiến thức cơ bản về giáo dục môi trường xã hội cho trẻ mầm non, bao gồm các nội dung như: khái niệm môi trường xã hội của trẻ, mục đích và nhiệm vụ của hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội, nguyên tắc lựa chọn nội dung giáo dục và các phương pháp tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Bên cạnh đó, SV cần được tìm hiểu các hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội như hoạt động học, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động tham quan và các hoạt động trải nghiệm khác trong trường mầm non. Ngoài ra, nội dung đào tạo cũng cần chú trọng giúp SV hiểu rõ mối quan hệ giữa hoạt động làm quen với môi trường xã hội với các lĩnh vực giáo dục khác trong chương trình GDMN như phát triển ngôn ngữ, phát triển nhận thức, phát triển tình cảm - xã hội và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Việc hiểu rõ mối quan hệ này sẽ giúp SV có khả năng tích hợp nội dung giáo dục một cách linh hoạt trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ.

- *Cách thực hiện biện pháp:* Để thực hiện biện pháp này, giảng viên cần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn. Trong quá trình giảng dạy, ngoài việc cung cấp các kiến thức lý luận cơ bản, giảng viên cần sử dụng các tình huống sư phạm, các ví dụ thực tế trong GDMN và các đoạn video minh họa về hoạt động giáo dục nhằm giúp SV hiểu rõ cách vận dụng lý thuyết vào thực tiễn. Bên cạnh đó, giảng viên có thể tổ chức các hoạt động thảo luận nhóm, phân tích tình huống giáo dục hoặc giao nhiệm vụ cho SV thiết kế kế hoạch hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội. Thông qua quá trình trao đổi và thảo luận, SV sẽ có cơ hội vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn, từ đó nâng cao khả năng tư duy sư phạm và năng lực tổ chức hoạt động giáo dục.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Để biện pháp đạt hiệu quả cần có đội ngũ giảng viên có chuyên môn vững và kinh nghiệm thực tiễn trong GDMN. Đồng thời, nhà trường cần cung cấp đầy đủ giáo trình, tài liệu và học liệu phục vụ giảng dạy. Hơn nữa, cần tạo điều kiện cho SV tiếp cận các tình huống giáo dục thực tiễn thông qua học liệu trực quan, video minh họa và các hoạt động tham quan, kiến tập tại cơ sở GDMN nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

##### **2.4.2. Tăng cường hoạt động thực hành và tập giảng**

- *Mục đích của biện pháp:* Biện pháp này giúp SV ngành GDMN phát triển kỹ năng nghề nghiệp thông qua các hoạt động thực hành và tập giảng, từ đó rèn luyện khả năng thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

- *Nội dung của biện pháp:* Trong quá trình đào tạo cần tăng cường các hoạt động thực hành giúp SV vận dụng kiến thức vào thực tiễn tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ. Trước hết, SV cần được hướng dẫn thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục cho trẻ làm quen với môi trường xã hội, trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và phương tiện giáo dục phù hợp. Tiếp theo, SV cần được rèn luyện kỹ năng xây dựng giáo án cho các hoạt động giáo dục cụ thể như hoạt động tìm hiểu về gia đình, nghề nghiệp, các mối quan hệ xã hội hoặc những hoạt động trải nghiệm trong môi trường cộng đồng. Quá trình xây dựng giáo án giúp SV hiểu rõ cấu trúc của một hoạt động giáo dục, đồng thời hình thành khả năng tổ chức các bước hoạt động một cách khoa học và logic. Ngoài ra, SV cần được tham gia các hoạt động tập giảng, trong đó trực tiếp thực hành tổ chức hoạt động giáo dục

trước lớp học hoặc trong các buổi thực hành sư phạm. Thông qua quá trình tập giảng, SV có cơ hội rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng điều khiển hoạt động của trẻ và kỹ năng xử lý các tình huống giáo dục phát sinh trong quá trình tổ chức hoạt động.

- *Cách thực hiện biện pháp:* Để triển khai biện pháp này, giảng viên cần tổ chức các buổi thực hành và tập giảng trong quá trình giảng dạy học phần liên quan đến phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội. Trước khi tập giảng, SV được hướng dẫn xây dựng kế hoạch hoạt động và giáo án cụ thể. Sau đó, SV tiến hành trình bày và tổ chức hoạt động trước lớp hoặc trong phòng thực hành sư phạm. Sau mỗi buổi tập giảng, giảng viên và các SV khác trong lớp tiến hành nhận xét, đánh giá và góp ý cho người thực hiện. Quá trình nhận xét và phản hồi cần tập trung vào các nội dung như: xác định mục tiêu hoạt động, lựa chọn phương pháp và phương tiện giáo dục, cách tổ chức các bước hoạt động và khả năng điều khiển hoạt động của trẻ. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, SV sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch tổ chức hoạt động của mình.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Để biện pháp này đạt hiệu quả, nhà trường cần có phòng thực hành sư phạm với các trang thiết bị và học liệu phù hợp với môi trường GDMN, tạo điều kiện cho SV thực hành tổ chức hoạt động giáo dục. Bên cạnh đó, giảng viên cần có kinh nghiệm trong việc hướng dẫn thực hành và đánh giá hoạt động tập giảng của SV. Ngoài ra, cần tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và các cơ sở GDMN trong việc tổ chức các hoạt động kiến tập và thực tập sư phạm cho SV.

#### 2.4.3. Tăng cường gắn kết giữa đào tạo và thực tiễn giáo dục mầm non

- *Mục đích của biện pháp:* Biện pháp này nhằm tạo điều kiện cho SV tiếp cận môi trường GDMN thực tế, qua đó củng cố kiến thức và nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

- *Nội dung của biện pháp:* Để tăng cường mối liên hệ giữa đào tạo và thực tiễn GDMN, nhà trường cần tổ chức cho SV tham gia các hoạt động kiến tập và thực tập sư phạm tại các cơ sở GDMN. Trong quá trình này, SV được quan sát các hoạt động giáo dục do giáo viên mầm non tổ chức, tìm hiểu cách xây dựng kế hoạch giáo dục, cách lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ. Bên cạnh đó, SV cần được tạo điều kiện tham gia hỗ trợ giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục hằng ngày tại lớp học như hoạt động học, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời và các hoạt động trải nghiệm khác của trẻ. Việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động giáo dục giúp SV hiểu rõ hơn đặc điểm tâm lý và nhu cầu của trẻ mầm non, đồng thời học hỏi được các kinh nghiệm tổ chức hoạt động giáo dục từ giáo viên đang công tác tại cơ sở mầm non. Ngoài hoạt động quan sát và hỗ trợ giáo viên, SV cũng cần được trực tiếp thực hành tổ chức một số hoạt động giáo dục cho trẻ dưới sự hướng dẫn của giáo viên mầm non và giảng viên phụ trách. Thông qua quá trình này, SV có cơ hội rèn luyện kỹ năng thiết kế và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xã hội, đồng thời tích lũy kinh nghiệm trong việc xử lý các tình huống sư phạm phát sinh trong quá trình giáo dục trẻ.

- *Cách thực hiện biện pháp:* Để triển khai biện pháp này, nhà trường cần xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ sở GDMN trên địa bàn trong việc tổ chức các hoạt động kiến tập và thực tập sư phạm cho SV. Trong quá trình thực tập, giảng viên của trường đại học và giáo viên hướng dẫn tại cơ sở mầm non cần phối hợp chặt chẽ trong việc hướng dẫn, theo dõi và đánh giá quá trình thực hành của SV.

Sinh viên cần được giao các nhiệm vụ cụ thể trong thời gian thực tập như quan sát hoạt động giáo dục, ghi chép nhật ký thực tập, xây dựng kế hoạch hoạt động và trực tiếp tổ chức một số hoạt động giáo dục cho trẻ. Sau mỗi hoạt động thực hành, giảng viên và giáo viên hướng dẫn cần tổ chức trao đổi, nhận xét và góp ý giúp SV rút kinh nghiệm và nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Để biện pháp đạt hiệu quả cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và các cơ sở GDMN trong tổ chức thực tập sư phạm. Các cơ sở GDMN cần tạo điều kiện cho SV quan sát và thực hành tổ chức hoạt động giáo dục trong môi trường thực tế. Đồng thời, cần có đội ngũ giảng viên và giáo viên hướng dẫn có kinh nghiệm cùng kế hoạch thực tập phù hợp với chương trình đào tạo giúp SV nâng cao năng lực nghề nghiệp.

Xem tiếp trang 111